TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 45**/2025/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Vinh và ông Nông Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Tăng Thị Hải Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/HSST, ngày 28 tháng 8 năm 2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo.

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** (Tên gọi khác: Không có) - Sinh năm 1986; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký NKTT: Thôn 6, xã P L, huyện B, tỉnh Đ (nay là Th, xã S M, tỉnh Đ); Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân cư số 3, xã M Nh, huyện M Nh, tỉnh Đ (nay Tổ dân cư số 3, xã M Nh, tỉnh Đ); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn Ch và bà Nguyễn Thị Đ; Vợ 1: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992, có hai con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011 (đã ly hôn); vợ 2: Nùng Thị L, sinh năm 1969 con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2025, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Thanh cho đến ngày xét xử *(có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày Nguyễn Văn C bị bắt khoảng 02 tháng, C đi bộ một mình từ nhà tại thôn 6, xã P L, huyện B, tỉnh Đ (nay là Th, xã S M, tỉnh Đ), mục đích tìm mua Heroine mang bán kiếm lời. Khi đi C mang theo số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) đi đến khu vực cầu Pá Nậm, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(nay là cầu Pá Nậm, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên). Tại đây C gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ, C hỏi và mua được của người đàn ông 02 gói Heroine, giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Mua được Heroine C cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi ra cổng thôn 4, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là thôn 4, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên) cất giấu 02 gói Heroine ở miệng cống thoát nước sau đó C đi về. Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2025, C đi bộ từ nhà ra vị trí cất giấu Heroine, lấy 02 gói Heroine cất vào túi quần bên trái C đang mặc và đi bộ ra quán bia Nghiêng Nghiêng thuộc thôn 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là thôn 24, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên) mục đích để bán ma túy, khi đến nơi C gặp một người đàn ông giới thiệu tên là Nam nhà ở xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là xã Thanh An, tỉnh Điện Biên), qua trao đổi, Nam nói sẽ giới thiệu người mua ma túy cho C, ngay lúc đó tổ công tác Công an xã Noong Hẹt, phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn C, thu giữ tại túi quần bên trái C đang mặc trên người 02 gói Heroine còn người đàn ông tên là Nam lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy thoát.

Về vật chứng: 73,17 gam, sau khi giám định hoàn lại 57,8 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng.

Kết luận giám định số 572/KL-KTHS ngày 18/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên. Kết luận: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C có khối lượng 73,17 gam. 02 (hai) mẫu ký hiệu H1, H2 gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C là chất ma túy: Loại Heroine.

Kết luận giám định số 727/KL-KTHS ngày 28/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên. Kết luận: 02 mẫu các cục bột màu trắng (là vật chứng còn lại của vụ án) ký hiệu gói số 1 và gói số 2; có khối lượng gói số 1: 31,88 gam; gói số 2: 39,12 gam thu giữ của Nguyễn Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Mẫu bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy: Khối lượng vật chứng: 73,17 gam Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, túy STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 57,8 gam Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKSĐB-P1 ngày 27/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn văn C về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Ngày 28/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên ra Quyết định số: 05/QĐ-VKSĐB-P1 phân công Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 7 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu huỷ 73,17 gam, sau khi giám định hoàn lại 57,8 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thẩm quyền: Căn cứ vào Điều 3 Nghị định số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025, do vậy Thẩm quyền xét xử của Toà án nhân dân Khu vực 2 – Điện Biên thụ lý và xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 BLHS đảm bảo theo đúng quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người quả tang, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng chất ma tuý; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 12/6/2025, tổ công tác Công an xã Noong Hẹt phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực thôn 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là thôn 24, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên) phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn C đang thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 73,17 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị can là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251/BLHS.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;".

[3]. Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lẻ kiếm lời của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để bán lẻ kiếm lời, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52/BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

[5]. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[7]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 73,17 gam, sau khi giám định hoàn lại 57,8 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông, đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C và người đàn ông tên là Nam là người giới thiệu người mua ma túy cho Nguyễn Văn C, do C không biết rõ nhân thân lai lịch của những người trên, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Do vậy HĐXX không có cơ sở xem xét trong vụ án.

[9]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 17 (Mười bảy) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/6/2025).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu huỷ 57,8 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Điện Biên).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2025).

Nơi nhận:
***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biện;
- Công an tỉnh ĐB (PC04, PV06);
- Cơ quan THAHS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh CA tỉnh Điện Biên;
- Phòng THADS Khu vực 2-ĐB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
-Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền